

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HS-ST  
Ngày: 02 - 03 - 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Trúc Phương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đỗ Ngọc Cận.

Ông Phan Văn Tạo.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Minh Thuận – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:*** Ông Bùi Văn Bảo - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 03 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Hồ Thị C, sinh năm 1987 tại Sóc Trăng. Nơi đăng ký thường trú: khóm B, phường B1, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng, tạm trú: khóm B1, phường T, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Hoàng H và bà Lê Thị Ph; chồng: chưa có; con: 03 người, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác (có mặt).

***- Bị hại:*** Ông Nguyễn Tấn T, sinh năm 1973. Địa chỉ: khóm B1, phường T, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*** Ông Trần Hoàng T1, sinh năm 1963. Địa chỉ: khóm M, phường B, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ, ngày 31 tháng 8 năm 2020 Hồ Thị C cùng với con ruột của C tên Hồ Hải N đi bộ trên đường phường T, thành phố ST để đi về nhà. Khi đi đến đoạn nhà của ông T, thì C phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu LIFAN, màu nâu, biển số 62F7-3300 của ông T đang dựng bên hông nhà còn gắn chìa khóa trên xe, C quan sát xung quanh không thấy có người trông giữ nên nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe này đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. C đi lại chỗ chiếc xe của ông T đang dựng dẫn chiếc xe đi được một đoạn rồi leo lên xe khởi động nổ máy xe điều khiển chạy tẩu thoát. Sau đó, C điều khiển xe đi đến khu vực phường B, thành phố ST bán chiếc xe vừa lấy trộm cho ông Trần Hoàng T1 được 1.700.000 đồng. Số tiền có được C đi đến khu vực tiệm game bắn cá thì có một nam thanh niên (chưa rõ họ tên và địa chỉ) hỏi bán xe mô tô biển số 94H5-0030 cho C, C đồng ý mua với giá 1.000.000 đồng, số tiền còn lại thì C đã tiêu xài cá nhân hết. Đối với ông T sau khi phát hiện bị mất trộm tài sản nên đã đến Cơ quan Công an trình báo sự việc, sau đó Cơ quan Công an triệu tập C lên làm việc thì C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 113/KL.ĐGTS, ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Sóc Trăng kết luận: 01 (một) xe nhãn hiệu LIFAN, màu nâu biển số 62F7-3300, đã qua sử dụng, có giá 3.600.000 đồng.

Về vật chứng, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Sóc Trăng đã thu giữ: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu LIFAN màu nâu, biển số 62F7-3300, đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONLEI màu ghi đen, biển số 94H5-0030, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Sóc Trăng đã trả 01 (một) xe mô tô biển số 62F7-3300 đã qua sử dụng cho chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị hại Nguyễn Tấn T đã nhận lại được tài sản lấy trộm và người có quyền và nghĩa vụ liên quan ông Trần Hoàng T1 không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKS-TPST ngày 21/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố bị cáo Hồ Thị C về tội “trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng giữ nguyên quyết định truy tố về hành vi của bị cáo Hồ Thị C và đề nghị Tòa án tuyên bố bị cáo Hồ Thị C phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: trước khi phạm tội bị cáo Hồ Thị C chưa có tiền án, tiền sự; nhưng về nhân thân vào ngày 29/12/2020 bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trà Cú khởi tố về hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 25/12/2020; sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo; tài sản được thu giữ kịp thời và trả lại cho bị hại nên gây thiệt hại không lớn được quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù. Về án phí: buộc bị cáo Hồ Thị C phải chịu theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: đề nghị không đặt ra xem xét do bị hại và người có quyền và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước một chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONLEI màu ghi đen, biển số 94H5-0030 đã qua sử dụng.

Về án phí đề nghị buộc bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

- Tại phiên tòa, bị hại ông Nguyễn Tấn T không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại và đề nghị xử phạt bị cáo theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, người có quyền và nghĩa vụ liên quan được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của những người nêu trên không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung là phù hợp với quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sóc Trăng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Hồ Thị C khai nhận: vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 20 giờ ngày 31/8/2020 bị cáo đã lén lút lấy trộm của ông Nguyễn Tấn T 01 xe mô tô biển số 62F7-3300 đã qua sử dụng có giá 3.600.000 đồng tại bên hông ông T. Lời thừa nhận hành vi của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ và tài liệu mà cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án.

[4] Xét thấy, bị cáo là công dân Việt Nam, là người từ đủ 16 tuổi trở lên, thể hiện là người bình thường không bị mắc bệnh lý về tâm thần hoặc một bệnh khác làm mất khả năng nhận thức, điều khiển hành vi nên đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật hình sự. Vào ngày 31/8/2020 bị cáo có hành vi lén lút lấy trộm 01 xe mô tô biển số 62F7-3300 của của ông Nguyễn Tấn T có giá trị 3.600.000 đồng, hành vi này của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, là hành vi được pháp luật hình sự quy định là tội phạm theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự về Tội Trộm cắp tài sản. Do vậy, Cáo trạng số 19/CT-VKS-TPST ngày 21/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố theo tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp

nhận.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trước khi thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 31/8/2020 bị cáo có nhân thân tốt, không tiền án tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản bị cáo chiếm đoạt đã thu giữ kịp thời và trả lại cho bị hại nên gây thiệt hại không lớn, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo được quy định tại điểm h, i, s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Xét về hình phạt: Tuy bị cáo không có tình tiết tăng nặng, nhưng về nhân thân thì sau khi thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 31/8/2020 thì vào ngày 25/12/2020 bị cáo có hành vi trộm cắp tài sản tại huyện Tr C, tỉnh Trà Vinh và hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tr C để điều tra, truy tố, xét xử bị cáo nên đối với bị cáo cần xử phạt hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo và nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội; mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị từ 09 đến 12 tháng tù là có căn cứ chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Trong quá trình điều tra bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về xử lý vụ chứng:

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONLEI màu ghi đen, biển số 94H5-0030 đã qua sử dụng bị cáo sử dụng số tiền trộm cắp có được để mua, do vậy cần tịch thu nộp ngân nhà nước.

[9] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Đối với người Trần Hoàng T1 khi nhận mua xe do bị cáo đem bán nhưng không biết là xe do bị cáo lấy trộm mà có nên không xử lý trách nhiệm hình sự đối với ông Tuấn là đúng quy định pháp luật.

[11] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng là có căn cứ phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: bị cáo Hồ Thị C, phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Xử phạt bị cáo Hồ Thị C 9 (chín) tháng tù. Thời hạn thi hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: bị hại Nguyễn Tấn T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Trần Hoàng T1 không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước một xe mô tô nhãn hiệu HONLEI màu ghi đen, biển số 94H5-0030 đã qua sử dụng.

*(Vật chứng nêu trên đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/01/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sóc Trăng và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng).*

5. Về án phí: Buộc bị cáo Hồ Thị C phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Báo cho bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn kháng cáo được tính 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- CQCSĐT - Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục THA Dân sự thành phố Sóc Trăng;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.
- Lưu Tòa án thành phố Sóc Trăng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(đã ký)**

**Nguyễn Trúc Phương**